TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4
TỈNH L ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **39**/2026/HSST
Ngày: 09-02-2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - L ĐỒNG

Với T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Vũ Thị Thúy T**
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông **Nguyễn Ry**
Bà **Nguyễn Thị Tài**

Thư ký phiên tòa: bà **Dư Thị Kiều Uyên**– Là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - L Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - L Đồng tham gia phiên tòa: ông **Lê Hữu V Phú**– Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2026, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo L cũ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2026/TLST-HS ngày 15/01/2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2025/QĐXXST-HS ngày 26/01/2026 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Lê Bách T**, tên gọi khác Tỏ, sinh ngày 08/12/1992 tại L Đồng;

NKTT và chỗ ở: thôn 2, xã Bảo L 2, tỉnh L Đồng.

Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: phật giáo; Giới tính: Nam;

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12;

Con ông: Phạm Thế T (đã chết); con bà Trần Thị T, sinh năm 1960. Hiện cư trú tại thôn 2, xã Bảo L 2, tỉnh L Đồng. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.Vợ: Trần Thị Cát T (đã ly hôn); Con có 02 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án: Không

Tiền sự: Bị cáo bị Công an huyện Di Linh (cũ), tỉnh L Đồng xử phạt hành chính theo theo Quyết định số 21/QĐ-XPHC ngày 27/02/2025 về hành vi "Trộm cắp tài sản", phạt tiền 2.250.000 đồng.

Nhân thân: Tại bản án số 22/2012/HSST ngày 05/4/2012, Phạm Lê Bách T bị Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh L Đồng (nay là TAND khu vực 4, tỉnh L Đồng) tuyên phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Tại bản án số 27/2012/HSST ngày 24/4/2012, Phạm Lê Bách T bị Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh L Đồng (nay là TAND khu vực 4, tỉnh L Đồng) tuyên phạt 06 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Tại bản án số 33/2012/HSST ngày 19/6/2012, Phạm Lê Bách T bị Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh L Đồng (nay là TAND khu vực 4, tỉnh L Đồng) tuyên phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; hình phạt chung của 03 bản án là 3 năm 03 tháng tù; ngày 16/11/2014 bị can đã chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích.

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07/QĐ-XPHC ngày 16/02/2015 của Công an thành phố Bảo Lộc (cũ) xử phạt Phạm Lê Bách T số tiền 2.500.000 đồng do không chấp hành yêu cầu kiểm tra, kiểm soát của người thi hành công vụ.

Ngày 23/12/2008 Uỷ ban nhân dân huyện Bảo L, tỉnh L Đồng ra Quyết định số 3497/UB đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng.

Bị cáo bị bắt để tạm giam từ ngày 07/11/2025 cho đến nay tại Phân trại tạm giam Bảo L (cơ sở 2) - Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh L Đồng

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Ngô Bảo V**, sinh năm 1990 tại Gia Lai;

NKTT: thôn Đồng Tâm, xã Đam R 1, tỉnh L Đồng

Chỗ ở: thôn 2, xã Bảo L 2, tỉnh L Đồng.

Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam;

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12;

Con ông: Ngô Bá Hùng, sinh năm 1969; con bà Đoàn Thị Côi, sinh năm 1968. Hiện cư trú tại thôn 2, xã Bảo L 2, tỉnh L Đồng. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình.Vợ: Nguyễn Thị Thu Thủy, sinh năm 1995. Con có 04 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2022.

Tiền án: Bị cáo Ngô Bảo V bị Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh L Đồng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4, tỉnh L Đồng) tuyên phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số 34/2023/HSST ngày 07/6/2023. Đến ngày 03/4/2024 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Bị cáo bị Công an huyện Di Linh (cũ), tỉnh L Đồng xử phạt hành chính theo theo Quyết định số 20/QĐ-XPHC ngày 27/02/2025 về hành vi "Trộm cắp tài sản", phạt tiền 2.250.000 đồng.

Bị cáo bị bắt để tạm giam từ ngày 07/11/2025 cho đến nay tại Phân trại tạm giam Bảo L (cơ sở 2) - Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh L Đồng.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ông **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1978. Địa chỉ: thôn 2, xã Bảo L 2, tỉnh L Đồng. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 11/10/2025, tại nhà Ngô Bảo V, V rủ Phạm Lê Bách T sang vườn sầu riêng của ông Nguyễn Văn Mỳ, sinh năm 1978, nơi thường trú: thôn 2, xã Bảo L 2, tỉnh L Đồng cách nhà V khoảng 20 – 30 mét để cắt trộm sầu riêng bán lấy tiền tiêu xài thì T đồng ý. Khi đi V mang theo 01 con dao thái lan rồi cùng T đi bộ qua vườn sầu riêng của ông Mỳ. V trực tiếp leo lên 01 cây sầu riêng, dùng dao cắt được 16 quả sầu riêng thái, còn T đứng dưới

hứng xếp quả sầu riêng để dưới gốc cây. Sau đó, V và T đem 16 quả sầu riêng sang vườn cà phê bên cạnh để cất giấu thì bị ông M phát hiện nên V và T bỏ chạy để lại 16 quả sầu riêng đã trộm cắp. Đến 19 giờ 00 phút cùng ngày ông M lên Cơ quan Công an xã Bảo L 2 trình báo vụ việc. Cơ quan Công an xã Bảo L 02 đã thu giữ được 16 quả sầu riêng thái, có tổng trọng lượng 63kg.

Tại Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 27/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS xã Bảo L 2, tỉnh L Đồng kết luận: Giá trị tài sản của 63kg sầu riêng Thái (16 quả) là 3.465.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo T khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng.

Bị hại không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 90/CTr-VKSKV4 ngày 07/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – L Đồng truy tố bị cáo Phạm Lê Bách T và Ngô Bảo V về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa đại điện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – L Đồng trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, bị cáo V áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự .

Xử phạt bị cáo **Phạm Lê Bách T** từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/11/2025

Xử phạt bị cáo **Ngô Bảo V** từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/11/2025

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng

Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT đã tạm giữ và trả lại 16 trái sầu riêng Thái trọng lượng 63kg cho ông Nguyễn Văn Mỳ. Hiện còn tạm giữ 01 (một) con dao loại thái lan của V, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: ông Nguyễn Văn Mỳ đã nhận lại tài sản bị mất trộm là 63kg sầu riêng Thái (16 quả) và không yêu cầu đề nghị gì do vậy đề nghị HĐXX không xem xét.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: các bị cáo xin lỗi bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh L Đồng; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – L Đồng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào ngày 11/10/2025 tại thôn 2, xã Bảo L 2, tỉnh L Đồng, Ngô Bảo V và Phạm Lê Bách T đã cùng thực hiện hành vi lén lút trộm cắp 16 quả sầu riêng Thái của ông Nguyễn Văn Mỳ có tổng trọng lượng 63kg. Tại kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS xã Bảo L 2, tỉnh L Đồng kết luận: Giá trị tài sản của 63kg sầu riêng Thái (16 quả) là 3.465.000 đồng.

Bị cáo lợi dụng sơ hở của chủ tài sản, để có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã chiếm đoạt tài sản có trị giá là 3.465.000 đồng đã cấu T tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – L Đồng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án, vụ án có đồng phạm, tuy nhiên là đồng phạm giản đơn, hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương, xâm phạm đến tài sản của người bị hại, cả hai bị cáo đều có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, nhân thân xấu nên cần thiết phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo T khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo V phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo V.

[6] Xét đề nghị của viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – L Đồng thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhân thân và tính chất mức độ của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra, đủ để răn đe, phòng ngừa riêng cho các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, cũng như việc đấu tranh phòng chống tội phạm hiện nay, tuy nhiên có phần nghiêm khắc.

[7] Về trách nhiệm dân sự: ông Nguyễn Văn Mỳ đã nhận lại tài sản bị mất trộm là 63kg sầu riêng Thái (16 quả) và không yêu cầu đề nghị gì do vậy HĐXX không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại: 16 trái sầu riêng Thái trọng lượng 63kg cho ông Nguyễn Văn Mỳ là đúng quy định của pháp luật, do vậy HĐXX không xem xét. Hiện còn tạm giữ 01 (một) con dao loại thái lan của bị cáo V cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo Phạm Lê Bách T và Ngô Bảo V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Lê Bách T và Ngô Bảo V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Lê Bách T 01(một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/11/2025.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Bảo V 01(một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/11/2025.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Lê Bách T và Ngô Bảo V, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao loại thái lan của bị cáo V có đặc điểm cán dao dài 8,5cm, lưỡi dao dài 07cm, chiều ngang lưỡi gần cán dao 1,2cm

(vật chứng theo biên bản giao nhận tài sản cơ quan Điều tra đã chuyển giao cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - L Đồng lưu giữ tháng 01/2026).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 09/02/2026 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh L Đồng xét xử phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

ĐÃ KÝ

Nguyễn Ry –Nguyễn Thị Tài **Vũ Thị Thúy T**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L Đồng [(2)];
- VKSND tỉnh L Đồng;
- VKSND khu vực 4 - L Đồng;
- Phòng THADS khu vực 4 – L Đồng;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thúy T

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Đức Minh-Lê Thị Sáu **Vũ Thị Thúy T**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L Đồng [(2)];
- VKSND tỉnh L Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS H. Bảo L;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA